



Working Paper 2022.1.5.01
- Vol 1, No 5

MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÝ KHI KINH DOANH NÔNG SẢN TRÊN CÁC SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Bùi Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Minh Anh¹

Sinh viên K57 Luật Thương mại quốc tế – Khoa Luật
Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Đinh Thị Tâm

Giảng viên Khoa Luật
Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Tóm tắt

Bài viết phân tích thực trạng về các vấn đề pháp lý có thể xảy ra khi kinh doanh nông sản trên Internet đặc biệt là các sàn thương mại điện tử. Cụ thể, bài viết phân tích những bất cập khi có rất ít các quy định pháp luật liên quan đến vấn đề chất lượng an toàn nông sản khi mua bán dưới hình thức online, về chuỗi giá trị khi kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử. Từ đó, bài viết đưa ra một số đề xuất để cải thiện môi trường kinh doanh trực tuyến và kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật khi kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử.

Từ khóa: Nông sản, sàn thương mại điện tử, quy định pháp luật.

LEGAL ISSUES ABOUT TRADING AGRICULTURAL PRODUCTS ON E-COMMERCE PLATFORMS

Abstract

The article analyzes the current situation of legal issues that may occur when trading agricultural products on the Internet, especially on e-commerce platforms. Specifically, the article analyzes the inadequacies when there are hardly any legal regulations related to the quality and safety of agricultural products when buying and selling online, about the value chain when trading agricultural products on e-commerce platforms. Consequently, the article offers recommendations on improving the online business environment and proposes to improve the legal regulations of trading agricultural products on e-commerce platforms.

Keywords: Agricultural products, e-commerce platforms, legal regulations.

¹ Tác giả liên hệ, Email: minhhanhh1608@gmail.com.

1. Lời mở đầu

Trong bối cảnh dịch Covid 19 đang diễn ra một cách phức tạp, nhiều khu vực bị giãn cách, phong tỏa khiến nền kinh tế bị ảnh hưởng một cách nặng nề, đặc biệt là nền nông nghiệp của nước ta với các phương thức trao đổi, mua bán chủ yếu diễn ra với hình thức trực tiếp nên đã bị tác động một cách tiêu cực khi hàng nghìn tấn nông sản của người nông dân không thể thu hoạch và tiêu thụ được do không có đầu ra ổn định và giá bán thấp kỷ lục. Trước tình hình đó, các Bộ, Ban, Ngành từ trung ương đến địa phương đã có những phương án đồng hành, hỗ trợ cụ thể nhằm tiêu thụ các sản phẩm nông sản trong đó có thể kể đến việc giúp đỡ người nông dân đưa các sản phẩm nông sản của mình lên các sàn thương mại điện tử, một hình thức mua bán trực tuyến rất phổ biến trong những năm gần đây tuy nhiên lại rất mới đối với mặt hàng nông sản. Hiện nay, các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến việc kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử nói riêng và thương mại điện tử nói chung vẫn còn thiếu và chưa rõ ràng, vì vậy, chưa đảm bảo được quyền lợi của người nông dân, người tiêu dùng cũng như đảm bảo chất lượng của nông sản. Bài viết với đề tài “Một số vấn đề pháp lý khi kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử” nghiên cứu thực trạng một số vấn đề pháp lý xảy ra khi kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử từ đó có thể đưa ra những kiến nghị hoàn thiện pháp luật, cải thiện môi trường kinh doanh cũng như các giải pháp phù hợp thúc đẩy việc kinh doanh nông sản trực tuyến, góp phần giải quyết khó khăn cho người nông dân và đưa nông sản đến gần hơn với người tiêu dùng với nhiều hình thức đa dạng, dễ dàng nhưng vẫn đảm bảo an toàn và chất lượng. Trong nội dung nghiên cứu, nhóm nghiên cứu tập trung vào nghiên cứu nhóm nông sản là các sản phẩm rau, củ, quả, trái cây tươi vì đây là những sản phẩm nông sản có đặc điểm thời hạn bảo quản ngắn và đang được đẩy mạnh tiêu thụ bằng hình thức kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử trong thời gian gần đây.

2. Khái quát về kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử

2.1. Nông sản

Ở Việt Nam hiện nay, ngành nông nghiệp vẫn luôn là ngành kinh tế mũi nhọn, đem lại nguồn thu nhập ổn định cho những hộ gia đình ở nông thôn (N.Quỳnh và Đ.Huyền, 2020). Nông sản được hiểu là các sản phẩm từ ngành nông nghiệp, cụ thể là những sản phẩm thiết yếu phục vụ đời sống và sản xuất của người dân ở mỗi quốc gia. Nông sản là kết quả của quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng, vật nuôi thông qua các hình thức làm vườn, trang trại. Do đó, nông sản đóng vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống sức khỏe của mỗi con người ở mỗi quốc gia.

Dưới góc độ pháp lý, khoản 7 Điều 3 Nghị định 57/2018/NĐ-CP về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn quy định: “Nông sản là sản phẩm của các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, diêm nghiệp”.

Theo Tổ chức Thương mại Thế giới WTO, nông sản được xác định trong Hiệp định Nông nghiệp là tất cả các sản phẩm liệt kê từ Chương I đến XXIV (trừ cá và sản phẩm từ cá) và một số sản phẩm thuộc các chương khác trong Hệ thống hài hoà mô tả và mã hàng hóa (HS Code). Với cách hiểu này, nông sản có một phạm vi khá rộng bao gồm các loại hàng hoá có nguồn gốc từ hoạt động nông nghiệp như các sản phẩm cơ bản từ lúa gạo, bánh mì, thịt, nước ngọt, rượu, bia, thuốc lá,...

Là sản phẩm của ngành nông nghiệp, nông sản mang một số đặc điểm nổi bật của hoạt động sản xuất nông nghiệp, cụ thể như sau:

Thứ nhất, tính thời vụ của nông sản được thể hiện qua việc “mùa nào thức nấy” theo quy luật sinh trưởng, phát triển, ra hoa, kết quả của mỗi loại giống cây trồng khác nhau. Do đó, nếu đúng mùa vụ, nông sản thu được sẽ có số lượng nhiều, chất lượng đồng đều, nhờ đó mà giá thành cũng rẻ hơn. Ngược lại, nếu là nông sản vụ trái mùa sẽ có chất lượng không tốt bằng, số lượng ít nên giá thành cũng sẽ đắt hơn.

Thứ hai, nông sản có sự đa dạng trong chủng loại và chất lượng. Ở mỗi địa phương, vùng miền sẽ có vị trí địa lý, thổ nhưỡng và khí hậu khác nhau, nhờ đó mà cây trồng với đặc tính sinh trưởng và phát triển phù hợp với khí hậu ở đó cũng sẽ cho ra các loại nông sản với độ ngọt, kích thước và mẫu mã khác nhau tạo nên sự đa dạng trong sự lựa chọn của người tiêu dùng và giá trị về mặt kinh tế cho người dân.

Thứ ba, nông sản là sản phẩm ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe người tiêu dùng. Mặt hàng nông sản đặc thù là việc con người sẽ trực tiếp sử dụng sản phẩm thông qua việc thưởng thức trực tiếp nông sản tươi hoặc chế biến chúng thành những món ăn khác nhau, vì vậy, chất lượng nông sản tốt hay không tốt sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe của người tiêu dùng ngay lập tức hoặc trong một thời gian sử dụng dài. Trong thời điểm hiện nay, việc nâng cao chất lượng nông sản đạt chuẩn đang trở thành mối quan tâm hàng đầu của mỗi quốc gia khi chất lượng cuộc sống ngày một tăng lên.

2.2. Sản thương mại điện tử

Trong những năm trở lại đây, thế giới chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, smartphone và các thiết bị điện tử khác đã trở thành vật bất ly thân đối với con người, nhờ đó, việc mua bán hàng hóa theo hình thức trực tuyến trở nên phổ biến hơn bao giờ hết, nhất là ở các thành phố lớn, khi hầu hết người dân rất bận rộn với công việc của mình, có rất ít thời gian để mua sắm trực tiếp tại các chợ truyền thống và siêu thị. Trong quá trình diễn ra trao đổi hàng hóa trên internet, các website trực tuyến về thương mại điện tử được coi là nơi trung gian, là một phiên chợ thu nhỏ với đầy đủ các mặt hàng từ gia dụng đến lương thực, thực phẩm, cực kì tiện lợi cho khách hàng cũng như người bán, đặc biệt còn tạo nhiều cơ hội việc làm cho các lao động tự do trong việc giao

hàng. Dưới góc độ pháp lý, tại khoản 9 Điều 3 Nghị định 53/2013/NĐ-CP về Thương mại Điện tử quy định sàn giao dịch thương mại điện tử là website thương mại điện tử cho phép các thương nhân, tổ chức, cá nhân không phải chủ sở hữu website có thể tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ trên đó. Theo đó, các thương nhân, tổ chức, cá nhân có thể đăng kí cửa hàng trực tuyến của mình và bày bán các sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử và tiến hành hoạt động mua bán, trao đổi.

2.3. Kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử

Kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử là việc đưa các sản phẩm nông sản chưa chế biến hoặc đã được chế biến buôn bán dưới hình thức online trên các sàn thương mại điện tử. Việc kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử là một giải pháp tình thế hiệu quả trong thời điểm dịch bệnh Covid 19 diễn ra phức tạp từ cuối năm 2019 đến nay. Nông sản sau khi thu hoạch bị tồn ứ do không được các thương lái đặt mua, các chợ truyền thống và chợ đầu mối không thể hoạt động do thực hiện các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, người dân vì lo ngại dịch bệnh mà cũng hạn chế mua bán bằng hình thức trực tiếp các sản phẩm ở tất cả các ngành hàng không riêng gì nông sản. Bởi lẽ đó, nhận thấy những lợi ích mà hình thức kinh doanh trên sàn thương mại điện tử đem lại, việc thúc đẩy đưa nông sản lên các sàn thương mại điện tử đang được các Bộ, Ban, Ngành triển khai một cách mạnh mẽ với nhiều hoạt động thiết thực, như việc Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức Hội nghị kết nối tiêu thụ nhân và sản phẩm OCOP của tỉnh Đồng Tháp, Sóc Trăng theo hình thức trực tuyến, với sự tham gia đông đảo của các hợp tác xã, doanh nghiệp tại hơn 160 điểm cầu trên cả nước (Bộ Công Thương, 2021). Ngoài ra, Hội nghị trực tuyến phổ biến và trao đổi phương án triển khai Quyết định 1034/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử (TMĐT) Voso và Postmart (Bộ Công Thương, 2021) thúc đẩy kinh tế số nông nghiệp, nông thôn cũng đã được diễn ra ngày 11/8/2021 tại Hà Nội. Bên cạnh đó, việc tổ chức chương trình “Gian hàng Việt trực tuyến” do Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) triển khai từ cuối năm 2019 cũng là một giải pháp hỗ trợ kịp thời đối với người nông dân và đạt được hiệu quả cao.

3. Các vấn đề pháp lý phát sinh khi kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử

Có thể nhận thấy, việc đưa nông sản lên mua bán dưới hình thức trực tuyến, đặc biệt là ở các sàn thương mại điện tử lớn như Sendo, Shopee, Lazada, ... là một cơ hội rộng mở trong việc tiêu thụ nông sản từ nhiều vùng miền, giúp người dân tiếp cận sản phẩm tươi ngon ngay từ vùng trồng. Theo số liệu từ Bộ Công Thương, sau 24 giờ mở bán nông sản trên Gian hàng Việt trực tuyến của Bộ Công Thương tại sàn thương mại điện tử Sendo, trên 40 tấn nông sản đã tiếp cận với trên 7000 khách hàng trên toàn quốc. Cụ thể là hơn 30 tấn mận Sơn La, 30 tấn bơ Đà Lạt, 100 tấn vải Bắc

Giang, 14 tấn khoai lang tím Vĩnh Long, 6 tấn vải Hải Dương đã được bán hết (VTVNews, 2021). Có thể thấy được, việc đưa nông sản buôn bán trên các sàn thương mại điện tử mang lại lợi ích rất lớn về doanh số tiêu thụ hay khoảng cách địa lý. Tuy nhiên, ngoài những thuận lợi về sự giúp đỡ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sự ủng hộ từ người dân và sự nhanh chóng trong khâu vận chuyển từ các đơn vị trung gian thương mại điện tử, vẫn còn tồn tại một số vấn đề liên quan về mặt pháp lý xảy ra trong quá trình đưa nông sản lên các sàn thương mại điện tử trong thời gian gần đây.

3.1. Vấn đề pháp lý về chất lượng an toàn nông sản

Khi diễn ra hoạt động trao đổi, buôn bán trên internet, người mua không được trực tiếp đánh giá, lựa chọn sản phẩm trước khi quyết định mua bán. Do đó, khi mua một sản phẩm nhất định, nhất là mặt hàng nông sản, người tiêu dùng thường dựa trên mức độ tin tưởng đối với chất lượng sản phẩm thông qua hình ảnh do chính người bán đăng lên và các đánh giá có sẵn từ những người mua hàng trước đó. Trong điều kiện dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, khi mua hàng trên các sàn thương mại điện tử, không phải khách hàng nào cũng có đủ điều kiện để mua các sản phẩm nông sản với chất lượng an toàn tuyệt đối khi được nuôi trồng dưới sự giám sát chặt chẽ của các tiêu chuẩn chất lượng đạt chuẩn VietGap hay GlobalGap², vì vậy, việc họ tìm đến những sản phẩm nông sản của những tài khoản bán hàng nhỏ lẻ với giá thành rẻ hơn là điều không thể tránh khỏi. Theo đó, khi kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, các hình ảnh cũng như đánh giá hoàn toàn có thể chỉnh sửa một cách dễ dàng. Do vậy, cho dù buôn bán theo hình thức truyền thống hay hình thức online thì mặt hàng đặc thù như nông sản rất cần có sự kiểm định nghiêm ngặt về mặt chất lượng, nhất là hình thức buôn bán trên các sàn thương mại điện tử lớn, người tiêu dùng không được tự mình đánh giá về độ tươi ngon, mẫu mã sản phẩm bằng mắt thường. Các sản phẩm nông sản nếu không đáp ứng những tiêu chuẩn về chất lượng hiện có trên thị trường hiện nay như VietGap hay GlobalGap hoặc là nông sản đến từ những chỉ dẫn địa lý nổi tiếng khắp cả nước thì việc quản lý trong sử dụng chất cấm như thuốc trừ sâu, chất bảo quản nhằm giữ nông sản có mẫu mã đẹp của các kênh bán hàng online nhỏ lẻ tự phát là điều rất khó khăn cho các cơ quan có thẩm quyền có thể kiểm soát.

Các tài khoản bán hàng nhỏ lẻ trên sàn thương mại điện tử là những cá nhân kinh doanh thương mại một cách độc lập với mô hình kinh doanh mặt hàng nông sản trực tuyến. Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 39/2007/NĐ-CP ban hành ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động thương mại một cách độc lập thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh thì những

² GlobalGap (Global Good Agricultural Practice), hay còn gọi là Thực hành nông nghiệp tốt toàn cầu, là một bộ tiêu chuẩn (tập hợp các biện pháp kỹ thuật) về thực hành nông nghiệp tốt được xây dựng để áp dụng tự nguyện cho sản xuất, thu hoạch và xử lý sau thu hoạch cho các nông sản (bao gồm cả trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản) trên phạm vi toàn cầu.

trường hợp cá nhân hoạt động thương mại độc lập, thường xuyên, công việc không có địa điểm cố định,... thì không phải thực hiện đăng ký kinh doanh. Đồng thời, khoản 1 Điều 6 Thông tư số 47/2014/TT-BCT quy định về quản lý website Thương mại Điện tử cũng đã quy định các Website cho phép người tham gia được mở các gian hàng trên đó để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ; Website cho phép người tham gia được lập các website nhánh để trưng bày, giới thiệu hàng hóa hoặc dịch vụ và Website có chuyên mục mua bán trên đó cho phép người tham gia đăng tin mua bán hàng hóa và dịch vụ phải tiến hành hoạt động đăng ký kinh doanh (điểm a, b, c khoản 2 Điều 35 Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại điện tử).

Theo đó, chỉ những người thành lập các website thương mại điện tử mới phải đăng ký kinh doanh, còn những người bán hàng trên các nền tảng đó sẽ không phải thực hiện thủ tục này. Khi thực hiện đăng ký kinh doanh người dân sẽ phải thực hiện những thủ tục và cung cấp những giấy tờ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Điều này có nghĩa là nhà nước đảm bảo hoạt động kinh doanh này là hợp pháp, đồng thời tiến hành việc kiểm tra, quản lý quá trình hoạt động kinh doanh của chủ thể đăng ký. Tuy nhiên đối với người kinh doanh nông sản nói riêng và kinh doanh online nói chung trên các sàn thương mại điện tử thì việc không phải thực hiện đăng ký kinh doanh sẽ khiến cho việc quản lý trở nên khó khăn và phức tạp. Cơ quan có thẩm quyền không thể biết được số lượng cơ sở hay cá nhân kinh doanh, không kiểm soát được nguồn gốc và chất lượng sản phẩm, hình thức giao dịch và giá cả hàng hóa. Với phương thức vận hành như một phiên chợ thu nhỏ, trên các sàn thương mại điện tử có rất nhiều những accounts (tài khoản) có thể đăng ký trở thành một người bán mà không cần phải tiến hành đăng ký kinh doanh, vì vậy việc họ đăng sản phẩm gì lên đó, sản phẩm đó có chất lượng như thế nào thì các sàn thương mại điện tử không thể kiểm soát được, do đó, ngoài những tài khoản được bảo trợ chất lượng bởi chính các sàn thương mại điện tử như Shopee Farm tại Shopee, LazadaMall tại Lazada,... thì vấn đề kiểm định chất lượng an toàn nông sản đang trở thành những dấu chấm hỏi lớn đối với các tài khoản bán hàng tự phát như hiện nay bởi người tiêu dùng sẽ trực tiếp bị ảnh hưởng bởi những sản phẩm kém chất lượng trên mạng.

Ngoài ra, trong thời điểm dịch bệnh, việc thu mua nông sản là các sản phẩm rau, củ, quả, trái cây tươi đến từ các sàn thương mại điện tử hầu hết chưa có đủ điều kiện bảo quản lạnh giữ độ tươi cho nông sản, vì lợi nhuận trước mắt, các sàn thương mại điện tử có thể sử dụng chất bảo quản khi thu mua với số lượng lớn nông sản để giữ được mẫu mã, độ tươi ngon khi bắt đầu livestream bán hàng cho người dân, đến khi đến tay người tiêu dùng thì sản phẩm không còn chất lượng và an toàn như khi mới thu hái tại vườn. Và hậu quả của vấn đề này là chính sự an toàn sức khỏe của người mua hàng khi phải sử dụng chính những sản phẩm kém chất lượng không được kiểm định này. Việc sử dụng những sản phẩm nông sản kém chất lượng do sự thiếu trách nhiệm của những

cá nhân tổ chức vì lợi nhuận trước mắt có thể gây ảnh hưởng một cách tiêu cực đến sức khỏe người tiêu dùng theo thời gian sử dụng các sản phẩm đó thông qua đường ăn, uống hằng ngày.

Trong các quy định về chế tài dân sự khi vi phạm pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm (ATTP), theo đó tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm pháp luật về ATTP thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường và khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật (khoản 1 Điều 6 Luật An toàn Thực phẩm năm 2010). Tại điểm 1 khoản 1 Điều 8 Luật An toàn vệ sinh thực phẩm 2010 đã có quy định về việc bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật khi thực phẩm mất an toàn do mình kinh doanh gây ra. Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định 115/2018/NĐ-CP quy định xử phạt hành chính về an toàn thực phẩm đã quy định xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm. Có thể thấy, mặc dù có các quy định về việc xử phạt hành vi không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong kinh doanh nhưng chúng đều rất chung chung, chưa quy định rõ tính chất, mức độ vi phạm để dẫn đến việc bồi thường và vi phạm, chế tài xử lý trực tiếp những cá nhân có hành vi buôn bán nông sản trên Internet cụ thể là các sàn thương mại điện tử không tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, có nồng độ thuốc bảo vệ thực vật vượt quá ngưỡng cho phép vẫn chưa được quy định cụ thể tại bất kỳ văn bản pháp luật nào. Ngoài ra, việc xác định những đối tượng kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử không hề dễ dàng bởi thông tin trên Internet chưa thể xác định là thực hay ảo. Hơn thế nữa, việc chứng minh lỗi của người cung cấp nông sản hay trong quá trình bảo quản, vận chuyển nông sản đến tay người tiêu dùng mới xảy ra vi phạm là điều rất khó khăn cho cơ quan chức năng vì việc mua bán trên các sàn thương mại điện tử phải trải qua rất nhiều khâu trung gian, hơn nữa đặc điểm của nông sản là trái cây, rau, củ, quả tươi rất dễ dập nát và hư hỏng.

3.2. Vấn đề pháp lý liên quan đến chuỗi giá trị của nông sản khi kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử

Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc định nghĩa chuỗi giá trị nông sản bao gồm tập hợp các tác nhân và hoạt động đưa một sản phẩm nông sản từ sản xuất đến người tiêu dùng cuối cùng, theo đó, giá trị của sản phẩm được gia tăng trong mỗi khâu trung gian (FAO, 2021). Chuỗi giá trị bị ảnh hưởng bởi các đặc tính của sản phẩm nông sản. Sản phẩm nông sản có các đặc tính đặc thù như tính mùa vụ, mau hỏng, chất lượng không đồng nhất, vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm của sản phẩm. Những đặc tính này ảnh hưởng tới tổ chức, hoạt động, và hiệu suất của chuỗi, từ đó ảnh hưởng tới các chủ thể tham gia vào chuỗi giá trị này. Trong trường hợp kinh doanh nông sản trực tuyến các đơn vị có thể tham gia vào chuỗi giá trị này gồm: người nông dân, nhà phân phối, sàn thương mại điện tử, người tiêu dùng,... và từ đó, xảy ra một số vấn đề pháp lý nảy sinh từ mối quan hệ giữa các chủ thể này.

Đầu tiên có thể kể đến là mối quan hệ giữa người kinh doanh và khách hàng. Người kinh doanh ở đây có thể trực tiếp là người nông dân, hoặc có thể là chính sàn thương mại điện tử còn khách hàng là những người tiêu dùng nhỏ lẻ hoặc những tổ chức doanh nghiệp có nhu cầu. Do việc mua bán, trao đổi nông sản đều diễn ra trực tuyến nên khách hàng không thể chắc chắn về chất lượng sản phẩm như mua bán truyền thống. Họ chỉ dựa trên các thông tin về sản phẩm và nhà sản xuất được đăng tải trên nền tảng thương mại điện tử để ra quyết định nên việc gặp phải tình trạng lừa đảo là hoàn toàn có thể xảy ra.

Với vai trò là trung gian trong chuỗi cung ứng nông sản trực tuyến, các sàn thương mại điện tử có trách nhiệm yêu cầu người bán hàng cung cấp thông tin và có cơ chế kiểm tra, giám sát để đảm bảo thông tin cung cấp là chính xác (khoản 3.4 Điều 36 Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại Điện tử). Pháp luật cũng quy định người bán hàng trên các website thương mại điện tử phải có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin và đảm bảo tính chính xác, trung thực của thông tin đó (Điều 37 Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại Điện tử). Có thể hiểu rằng người bán trên sàn giao dịch thương mại điện tử có trách nhiệm cung cấp thông tin về hàng hóa và sàn thương mại điện tử có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc cung cấp những thông tin đó. Cũng theo Điều 30 Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại điện tử liên quan đến thông tin về hàng hóa, dịch vụ thì đối với hàng hóa, dịch vụ được giới thiệu trên website, người bán phải cung cấp những thông tin để khách hàng có thể xác định chính xác các đặc tính của hàng hóa, dịch vụ nhằm tránh sự hiểu nhầm khi quyết định việc đề nghị giao kết hợp đồng. Nhận thấy rằng pháp luật đã quy định người bán phải cung cấp và đảm bảo tính chính xác các thông tin của hàng hóa nhưng không quy định rõ các thông tin đó gồm những gì cụ thể như thế nào về chất lượng, tình trạng và quy định về trách nhiệm của sàn thương mại điện tử còn chung chung. Đặc biệt là đối với kinh doanh nông sản thì vấn đề chất lượng của hàng hóa là vấn đề đáng quan tâm nhất khi người mua không thể trực tiếp kiểm định chất lượng trước khi hàng hóa được giao đến. Và mặc dù quy định phải cung cấp thông tin trung thực về hàng hóa nhưng luật lại không quy định chế tài xử phạt đối với những trường hợp vi phạm tương ứng. Có thể thấy, bên cạnh những lợi ích thiết thực thì hoạt động mua bán nông sản trên các sàn thương mại điện tử vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro khi có không ít những người bán hàng đã quảng cáo quá mức về chất lượng của hàng hóa; một số trường hợp lợi dụng sự cả tin, thiếu kinh nghiệm của khách hàng để bán hàng kém chất lượng.

Bên cạnh vấn đề hàng kém chất lượng thì với đặc thù nông sản là loại hàng hóa có đặc trưng thời vụ, thời gian thu hoạch và sử dụng ngắn nên trong quá trình phân phối không thể tránh khỏi có thể xảy ra hư hỏng. Mặc dù chính sách đồng kiểm (được kiểm tra hàng trước khi thanh toán) khi mua hàng online đã được nhiều đơn vị áp dụng, song vẫn có những người tiêu dùng do chủ quan nên khi nhận hàng gặp phải những sản phẩm với hình thức và chất lượng không đúng như

cam kết trên mạng. Chưa có một quy định rõ ràng nào về việc xác định chủ thể chịu trách nhiệm bảo hành hay đền bù thiệt hại trong một chuỗi từ sản xuất đến phân phối sản phẩm. Vậy trong trường hợp này người nông dân, sàn thương mại điện tử hay đơn vị vận chuyển sẽ là người chịu trách nhiệm trước người tiêu dùng tránh việc đùn đẩy, né tránh mà người chịu thiệt vẫn là người mua khi họ không thể tự kiểm tra chất lượng của hàng nông sản mà mình đã đặt hàng.

Thêm vào đó, đối với những người tiêu dùng mua hàng với số lượng nhỏ thì tâm lý của họ sẽ không muốn khiếu nại những vi phạm về chất lượng hàng hóa đặc thù như nông sản bởi việc chờ đợi, xác minh và xử lý vi phạm kéo dài; trong thời gian đó họ hoàn toàn có thể tìm kiếm sản phẩm thay thế bằng phương pháp mua bán truyền thống. Tuy nhiên, người tiêu dùng có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại khi hàng hóa không đúng tiêu chuẩn chất lượng mà tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đã công bố, niêm yết, quảng cáo hoặc cam kết (khoản 6 Điều 8 Luật Bảo vệ Người tiêu dùng năm 2010). Chất lượng sản phẩm nông sản ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người tiêu dùng nên việc khiếu nại về các vi phạm cần được nhân rộng để có thể kiểm soát tốt hơn hoạt động kinh doanh của người bán, và đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng. Để tránh gặp phải những trường hợp không muốn khi mua hàng online, người tiêu dùng nên lựa chọn những sàn thương mại điện tử uy tín, có cam kết cung cấp hàng hóa chính hãng, có chính sách đổi trả, bảo hành rõ ràng. Người tiêu dùng cần hiểu rõ và có thỏa thuận với người bán theo yêu cầu của mình trước khi đặt hàng. Nếu có vấn đề trong khi giao dịch ảnh hưởng đến quyền lợi của bản thân, người tiêu dùng cần có ý kiến phản hồi trước hết là đối với sàn thương mại điện tử, thứ hai, khi vấn đề tổn hại ở một mức độ nghiêm trọng, người mua hàng cần liên hệ và báo cáo đến Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng để được hỗ trợ về các thủ tục khiếu nại cụ thể hơn.

Ngoài việc quy định về thông tin sản phẩm được rao bán trực tuyến, pháp luật còn có một số quy định khác về các vi phạm có thể xảy ra khi kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử và một số chế tài xử phạt. Quy định tại Điều 37 Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại Điện tử yêu cầu người kinh doanh phải tuân thủ quy định của pháp luật về thanh toán, quảng cáo, khuyến mại, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định của pháp luật có liên quan khác khi bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ... Nghị định 185/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã quy định mức xử phạt đối với hành vi lợi dụng thương mại điện tử để kinh doanh hàng giả, hàng hóa, dịch vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh sẽ bị phạt từ 40- 50 triệu đồng. Tuy nhiên, chế tài xử lý vi phạm này vẫn dừng lại ở mức xử phạt hành chính cho nên những vi phạm này vẫn xảy ra một cách thường xuyên và công khai đặc biệt là về vấn đề bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Việc mạo danh thương hiệu và các chỉ dẫn địa lý nông sản nổi tiếng đã được bảo hộ để bán sản phẩm không đúng nguồn gốc vẫn đang

tiếp diễn và rất khó để kiểm soát bởi khi đã đạt được mục đích người bán hoàn toàn có thể xóa đi thông tin về sản phẩm hoặc xóa tài khoản gian hàng trên sàn thương mại điện tử một cách vô cùng dễ dàng. Do đó rất khó cho cơ quan chức năng có thể kiểm tra và xử phạt. Việc quảng cáo sai sự thật và lợi dụng thương hiệu của các sản phẩm nông sản đã gây ảnh hưởng rất lớn đến uy tín và lợi ích của những người nông dân, tạo môi trường bất bình đẳng trong tiếp cận khách hàng đối với những người bán hàng chất lượng.

Về vấn đề cạnh tranh không lành mạnh, khoản 6 Điều 3 Luật cạnh tranh 2018 quy định: “Hành vi cạnh tranh không lành mạnh là hành vi của doanh nghiệp trái với nguyên tắc thiện chí, trung thực, tập quán thương mại và các chuẩn mực khác trong kinh doanh, gây thiệt hại hoặc có thể gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp khác.”. Pháp luật không giới hạn những cá nhân, tổ chức có quyền xác thực và phản ánh các vi phạm nên rất dễ xảy ra việc các đối thủ cạnh tranh lợi dụng kẽ hở này để phản ánh xấu và không trung thực lẫn nhau. Trong kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử, hiện nay, với cơ chế đánh giá sau khi mua hàng, rất nhiều những nhóm đối tượng đã lợi dụng điều này để đánh giá không tốt về một cửa hàng mà không dựa vào chất lượng sản phẩm thực nhằm thực hiện hành vi cạnh tranh không lành mạnh, chủ đích nhắm vào tâm lý không tin tưởng khi khách hàng nhìn thấy những đánh giá không tốt khi mua hàng online, ngoài ra, như đã phân tích ở trên, việc lợi dụng các thương hiệu lớn, các chỉ dẫn địa lý đối với nông sản nổi tiếng cũng là một phương thức cạnh tranh không lành mạnh, khi xảy ra thiệt hại sẽ tạo ấn tượng xấu về chỉ dẫn địa lý về nông sản nổi tiếng, làm giảm giá trị của loại nông sản đó, gây ảnh hưởng đến sản phẩm của người nông dân chân chính.

3.3. Vấn đề liên quan đến hợp đồng giữa chủ thể kinh doanh và sàn thương mại điện tử

Trong thời gian qua, những hoạt động đưa nông sản lên trên các sàn thương mại điện tử để tiêu thụ đã thực sự giúp đỡ người nông dân rất nhiều trong thời kỳ dịch bệnh khó khăn. Tuy nhiên nếu nhìn thẳng vào vấn đề thì đó cũng chỉ là giải pháp tình thế mà chưa có một cơ chế ràng buộc chặt chẽ giữa người nông dân và sàn thương mại điện tử để đảm bảo hoạt động kinh doanh nông sản trực tuyến này được diễn ra thường xuyên và được đảm bảo tốt hơn về mặt pháp lý. Một trong những cơ chế có thể cân nhắc đến là tiến tới xây dựng hợp đồng sản xuất nông nghiệp. Sản xuất nông nghiệp theo hợp đồng giúp nông dân dễ tiếp cận với thị trường, với nguồn vốn và tiến bộ kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất. Sàn thương mại điện tử cũng tránh được nhiều rủi ro về chất lượng sản phẩm và có nguồn cung cấp nông sản đầu vào ổn định hơn. Tuy nhiên cả nông dân và sàn đều đối mặt với rủi ro khi ký kết hợp đồng.

Hợp đồng là sự thỏa thuận và cam kết thực hiện một số yêu cầu giữa các bên tham gia và có tính ràng buộc lẫn nhau, tuy nhiên hình thức hợp đồng hầu như còn rất xa lạ với nông dân ở nhiều địa phương (Bộ NN&PTNT, 2008). Sự hiểu biết và thực thi theo các quy định pháp luật của người

nông dân còn kém dẫn đến nông dân xem việc không thực hiện theo đúng như những gì đã thỏa thuận trong hợp đồng là bình thường mà không cảm thấy vi phạm về mặt pháp luật. Hầu hết các trường hợp không tuân thủ hợp đồng giữa nông dân và doanh nghiệp ở nước ta đều liên quan đến giá cả ở thời điểm thu hoạch (T.V.Hiếu, 2004). Tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản ở nước ta luôn biến động do sản xuất vẫn phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh. Cả nông dân và doanh nghiệp đều không thể lường trước được các tình huống, cho nên việc ký kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ nông sản giữa hai bên rất khó thực thi khi có biến động về giá cả xảy ra. Bên cạnh đó, nông dân thường không muốn bị ràng buộc khi sản xuất, họ thích tự do thỏa thuận với các thủ tục đơn giản khi mua bán nên thương lái vẫn thích hợp để giao dịch mặc dù đôi khi bị thương lái “ép giá”. Họ thường đến tận nhà, tận ruộng để thu mua nông sản cho người nông dân với các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng và mẫu mã dễ dàng hơn so với sàn. Hơn nữa phần lớn người dân ở nước ta vẫn có thói quen mua sắm lương thực, thực phẩm ở các chợ truyền thống nên nhu cầu về hàng hóa nông sản chất lượng cao và có thể truy xuất được nguồn gốc chưa nhiều điều này phần nào chưa tạo ra áp lực phải liên kết sản xuất chặt chẽ với nông dân và ngược lại. Có thể thấy sự kém ổn định về giá cả và áp lực về thị trường chưa đủ lớn để khiến các bên tôn trọng hợp đồng lẫn nhau.

4. Một số đề xuất liên quan đến kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử

4.1. Đề xuất nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh nông sản trực tuyến

Sản phẩm nông sản tươi có đặc thù là dễ hư hỏng, vì vậy muốn sản phẩm tiêu thụ được cần phải đảm bảo khi được giao tới tay người tiêu dùng vẫn còn tươi ngon và đạt yêu cầu về chất lượng. Không những vậy sản phẩm còn cần có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ để có thể khiến người tiêu dùng đặt mua. Do đó để đảm bảo chất lượng sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử thì chuỗi cung ứng cần được tổ chức bài bản, người nông dân cam kết sản xuất đúng yêu cầu chất lượng và tiêu chuẩn của sản phẩm. Kênh phân phối cần đảm bảo năng lực kho bãi, hệ thống bảo quản và thời gian giao hàng phù hợp với từng loại nông sản để chất lượng nông sản được duy trì ở mức ổn định, quan trọng nhất là phải giữ được độ tươi ngon và chất dinh dưỡng.

Ngoài ra, khó khăn lớn nhất đối với người nông dân khi bắt đầu kinh doanh nông sản từ vườn của mình trên các nền tảng thương mại điện tử là kiến thức của họ về kinh doanh trực tuyến còn hạn chế (Thúy, 2021). Phần lớn họ chưa quen với việc sử dụng công nghệ nên còn rất ngỡ ngàng khi thực hiện các hoạt động quảng cáo cũng như các thao tác xử lý đơn hàng. Điều đó đòi hỏi sự hướng dẫn, đào tạo từ các đơn vị có liên quan trong chuỗi cung ứng để người dân có thể tiếp cận kiến thức về thương mại điện tử và kinh doanh trực tuyến. Sự gắn kết giữa cơ quan chức năng địa phương trong việc hướng dẫn, triển khai các kế hoạch từ khâu trồng trọt đến khâu tiêu thụ nông sản cần được hệ thống hóa, đưa bà con nông dân đến gần hơn với tiến bộ khoa học kỹ thuật trong

sản xuất nông nghiệp cũng như buôn bán nông sản dưới nhiều hình thức khác nhau để tăng sản lượng và mức tiêu thụ trong tương lai. Bên cạnh đó kiến thức pháp luật về lĩnh vực này của người nông dân còn yếu kém, trong thời điểm nhạy cảm như dịch bệnh, vô vàn những rào cản khó khăn làm những lúng túng trong công tác chuẩn bị, bảo quản nông sản của người nông dân dẫn đến các vi phạm dù là vô tình hay cố ý cũng đều gây ảnh hưởng đến việc kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử.

Cuối cùng, các cơ quan có thẩm quyền cần tăng cường hoạt động giám sát và quản lý thị trường kinh doanh trực tuyến. Hiện nay đối với thị trường kinh doanh truyền thống luôn có các Đội quản lý thị trường quản lý, điều tra xuất xứ chất lượng hàng hóa dịch vụ nhưng thị trường trực tuyến thì chưa có. Vì vậy cần nhanh chóng triển khai đội ngũ quản lý thị trường trực tuyến để nhanh chóng kiểm soát và quản lý, xử lý những sai phạm để môi trường kinh doanh trở nên lành mạnh và phát triển hơn.

4.2. Đề xuất xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý liên quan đến kinh doanh nông sản trực tuyến

Hệ thống pháp luật Việt Nam đã có những quy định pháp lý điều chỉnh các vấn đề kinh doanh trực tuyến trên các nền tảng thương mại điện tử. Có thể thấy những quy định này đã phần nào có tác dụng, nhưng các nội dung này được quy định rải rác ở rất nhiều Luật, Nghị định và Thông tư mà không có một loại văn bản thống nhất nào liên quan đến thương mại điện tử. Từ đó đặt ra vấn đề liên quan tới việc xây dựng và ban hành luật thống nhất chung về thương mại điện tử để giúp mọi người có thể dễ dàng theo dõi và tra cứu hơn đặc biệt là trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của loại hình này. Đối với hoạt động kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử, việc này cũng giúp cho bà con tiếp cận được với những quy định pháp luật mới một cách có hệ thống, tránh những vi phạm không đáng có do các quy phạm pháp luật về thương mại điện tử chưa rõ ràng và thống nhất.

Luật An toàn thực phẩm năm 2010 vẫn chỉ dừng lại ở việc quy định những chế tài xử phạt đối với các hành vi mất an toàn vệ sinh thực phẩm ở phương pháp truyền thống, tức là người mua hàng khi trực tiếp mua hàng về của người bán, việc xác định đối tượng có hành vi này không phức tạp như khi kinh doanh nông sản trên các sàn thương mại điện tử, khi người bán hàng không phải đăng ký kinh doanh, khách hàng muốn nhận được sản phẩm cũng phải qua một bên vận chuyển trung gian, mà trong thời gian gần đây, việc đưa nông sản lên các sàn thương mại điện tử còn mới, cả người bán lẫn đơn vị vận chuyển còn lúng túng nên khi xảy ra thiệt hại khó có thể xác định lỗi của bên nào. Vì vậy, cần bổ sung thêm các quy định rõ hơn về việc kinh doanh thực phẩm trên các sàn thương mại điện tử nói chung và kinh doanh nông sản nói riêng để kiểm soát chặt chẽ vấn đề an toàn thực phẩm trong quá trình mua bán trên các sàn thương mại điện tử cũng như sự cần thiết

có những chế tài xử phạt nghiêm khắc làm tiền đề cho việc biến các website thương mại điện tử trở thành một nền tảng kinh doanh an toàn, tiện lợi và hiệu quả.

Do đó, các nhà làm luật cũng cần sửa đổi, bổ sung pháp luật theo hướng minh bạch hóa thông tin hàng hóa được đăng tải trên nền tảng thương mại điện tử, đặc biệt là cần có quy định riêng cho từng loại mặt hàng đặc thù như nông sản. Ngoài ra cần bổ sung nghĩa vụ của sàn thương mại điện tử trong việc giám sát kiểm tra thông tin đăng tải trên nền tảng, và ràng buộc nhiều hơn trách nhiệm của sàn trong chuỗi cung ứng để tránh xảy ra những tiêu cực trong hoạt động quản lý và vận hành.

Ở một khía cạnh khác về việc đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật trong trồng trọt nông sản, hiện nay, nước ta chỉ mới có Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt với Tiêu chuẩn VietGap. Những quy định nghiêm ngặt về kỹ thuật trồng trọt, về giống cây trồng cũng như điều kiện chăm bón sinh trưởng cây trồng sẽ phù hợp với đa số những trang trại lớn có điều kiện được đầu tư trang thiết bị kỹ thuật tốt trong nông nghiệp, tạo ra những sản phẩm đạt chuẩn an toàn một cách tuyệt đối nên sẽ đảm bảo phù hợp cho phân khúc khách hàng cao cấp ở nội địa, hay ở các thành phố lớn khi mức sống và mức tiêu thụ của họ cao hơn so với bình thường. Tuy nhiên không phải khách hàng nào cũng có điều kiện tiếp cận với những sản phẩm này nên họ chấp nhận đánh đổi niềm tin của mình vào những sản phẩm nông sản không có nguồn gốc chất lượng rõ ràng, chỉ được trồng bởi những hộ nông dân nhỏ lẻ, không có một điều kiện gì đảm bảo cho chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm khi được buôn bán, kể cả ở các khu chợ truyền thống với các sàn thương mại điện tử.

Vì vậy, việc tiến hành nghiên cứu, thử nghiệm và cuối cùng là ban hành những thông tư mới quy định thêm các tiêu chuẩn chất lượng là điều cần thiết. Với điều kiện chung của các hộ nông dân trên cả nước hiện nay, việc đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe đến từ VietGap hay GlobalGap là vô cùng khó khăn cả về cơ sở kỹ thuật đạt chuẩn đến tay nghề trồng trọt và sử dụng kỹ thuật nuôi trồng đúng cách, nếu đòi hỏi nông sản phải đáp ứng những tiêu chuẩn này mới được kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử thì trong thời điểm dịch bệnh sẽ tạo ra sự bất bình đẳng, người nông dân sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm. Việc tổ chức đánh giá, kiểm nghiệm và quy định những tiêu chuẩn kỹ thuật mới đối với nông sản sẽ là một hướng đi mới trong việc giúp người nông dân từng bước tiếp cận những tiến bộ khoa học kỹ thuật từ dễ đến khó, giúp người tiêu dùng có sự lựa chọn đa dạng hơn đối với sản phẩm phù hợp với túi tiền mà vẫn đảm bảo những tiêu chuẩn tối thiểu trong an toàn vệ sinh. Việc làm này cũng sẽ giúp người nông dân có nhiều khả năng được tiêu thụ nông sản nhiều hơn do đã được công nhận bởi các tiêu chuẩn trồng trọt khác nhau, giải quyết được tình trạng tồn ứ nông sản hay không đảm bảo được chất lượng vệ sinh khi các hộ nông dân tự phát đưa nông sản của mình lên các sàn thương mại điện tử.

Bên cạnh đó để tăng cường liên kết trong chuỗi giá và nâng cao việc thực thi hợp đồng sản xuất nông nghiệp giữa người nông dân và sàn thương mại điện tử nhà nước cần ban hành và thực thi tốt các chính sách về tiêu chuẩn an toàn cho sản phẩm nông sản khi được sản xuất và lưu thông trên thị trường qua đó tạo áp lực để nông dân và sàn phải liên kết sản xuất chặt chẽ với nhau. Để hạn chế việc phá vỡ hợp đồng do áp lực về giá và thị trường, Nhà nước và chính quyền địa phương cần có cơ quan theo dõi và giám sát việc thực thi hợp đồng đã ký kết giữa các bên để đảm bảo hợp đồng được thực thi một cách hiệu quả. Nhà nước có thể đóng vai trò trung gian trong việc đàm phán hợp đồng giữa người dân và sàn để đảm bảo hài hòa lợi ích cho các bên khi tham gia thực hiện hợp đồng. Công tác phổ biến pháp luật và chính sách cho người nông dân cần được chú trọng để nâng cao kiến thức pháp luật và thị trường cho họ, từ đó giúp cho việc tôn trọng hợp đồng được tốt hơn. Giữa nông dân và sàn thương mại điện tử khi thỏa thuận các điều khoản trong hợp đồng nên tăng cường tính ràng buộc lẫn nhau đặc biệt là các điều khoản về bồi thường nếu một trong hai bên vi phạm các cam kết hay việc áp dụng chính sách giá sàn³ trong hợp đồng giúp cải thiện tích cực hiệu quả thực thi hợp đồng giữa các bên tham gia.

5. Kết luận

Dịch Covid-19 khiến hoạt động mua bán, kinh doanh các mặt hàng nông sản bị gián đoạn gây thiệt hại rất lớn cho người nông dân và doanh nghiệp nhưng việc từng bước đưa nông sản kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử được xem như một kênh phân phối và tiêu thụ mới, hiện đại và hiệu quả. Việc tham gia trao đổi mua bán trên các sàn thương mại điện tử không chỉ giúp giải quyết bài toán tiêu thụ trước mắt trong bối cảnh dịch bệnh mà còn hướng tới việc giúp người nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp hướng tới chuyển đổi số, chủ động sử dụng công nghệ để sản xuất và kinh doanh nông sản bền vững.

Bên cạnh những lợi ích thiết thực thì kinh doanh nông sản trực tuyến còn tồn tại rất nhiều vấn đề, đặc biệt là các vấn đề pháp lý liên quan đến chất lượng vệ sinh an toàn của sản phẩm và liên quan tới các mâu thuẫn trong chuỗi cung ứng loại sản phẩm này. Điều này đòi hỏi sự đổi mới trong hệ thống chính sách pháp luật để đảm bảo một môi trường kinh doanh lành mạnh và sự hỗ trợ từ cơ quan chức năng cần để giúp các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia các sàn thương mại điện tử để kết nối, quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Đồng thời, hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên các sàn thương mại điện tử, góp phần tránh ứ ứ nông sản khi cao điểm thu hoạch, giúp người dân giữ giá nông sản, tránh phụ thuộc vào thương lái. Tăng cường kết nối tiêu thụ hàng nông sản tại các sàn thương

³ Giá sàn là mức giá tối thiểu mà nhà nước quy định. Trong trường hợp này, người mua không thể trả giá với mức giá thấp hơn giá sàn. Khi định ra giá sàn về một loại hàng hoá, nhà nước muốn bảo vệ lợi ích của những người cung ứng hàng hoá.

mại điện tử không chỉ mở ra cơ hội lớn để đưa sản phẩm đến với người tiêu dùng, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, mà còn là cơ hội lớn để nông dân Việt thích ứng và bắt nhịp với xu hướng thương mại hiện đại trên cơ sở ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào toàn bộ quy trình sản xuất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Công thương. (2021), “Đưa nông dân lên sàn thương mại điện tử”, <https://moit.gov.vn/tin-tuc/thi-truong-trong-nuoc/dua-nong-dan-len-san-thuong-mai-dien-tu.html>, truy cập ngày 15/10/2021.
- Bộ Công thương. (2021), “Kết nối để người dân đưa nông sản lên các sàn thương mại điện tử”, <https://moit.gov.vn/tin-tuc/thi-truong-trong-nuoc/ket-noi-de-nguoi-dan-dua-nong-san-len-san-thuong-mai-dien-tu.html>, truy cập ngày 15/10/2021.
- Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn. (2008), *Báo cáo số 578 BC/BNKTHT về tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg của thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích tiêu thụ hàng hóa nông sản thông qua hợp đồng*, Hà Nội.
- FAO. (Food and Agriculture Organization) (n.d.), “Sustainable Food Value Chains Knowledge Platform”, <https://www.fao.org/sustainable-food-value-chains/what-is-it/en/>, truy cập ngày 15/10/2021.
- Global Gap (n.d.), “GLOBALG.A.P History”, https://www.globalgap.org/uk_en/who-we-are/about-us/history/, truy cập ngày 15/10/2021.
- Lê, V. (2020), “Sàn thương mại điện tử: Hướng đi giúp nông sản Việt nâng tầm giá trị”, *Báo Dân tộc và Phát triển*, <https://baodantoc.vn/san-thuong-mai-dien-tu-huong-di-giup-nong-san-viet-nang-tam-gia-tri-1607850944939.htm>, truy cập ngày 15/10/2021.
- Luật An toàn Thực phẩm năm 2010.
- Luật Bảo vệ Người tiêu dùng năm 2010.
- Luật Cạnh tranh năm 2018.
- Nghị định số 39/2007/NĐ-CP về hoạt động thương mại một cách độc lập thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh.
- Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại Điện tử.
- Nghị định 185/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- Nghị định 57/2018/NĐ-CP về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.
- Nghị định 115/2018/NĐ-CP quy định xử phạt hành chính về An toàn thực phẩm.

- Ngọc, Q. & Đào, H. (2020), “Nông nghiệp tiếp tục là trụ đỡ của nền kinh tế”, *Báo Hà Nội mới*, <https://hanoimoi.com.vn/tin-tuc/Nong-nghiep/986920/nong-nghiep-tiep-tuc-la-tru-do-cua-nen-kinh-te>, truy cập ngày 15/10/2021.
- Nguyễn, P. (2021), “Đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử - Cơ hội và thách thức thời Covid-19”, *Báo VnExpress*, <https://vnexpress.net/dua-nong-san-len-san-thuong-mai-dien-tu-co-hoi-va-thach-thuc-thoi-covid-19-4338848.html>, truy cập ngày 15/10/2021.
- Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt với Tiêu chuẩn VietGap.
- Thông tư số 47/2014/TT-BCT quy định về quản lý website thương mại điện tử.
- Thúy, H. (2021), “Đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử: Giải pháp tích cực cho tiêu thụ nông sản trong mùa dịch”, *Báo Dân tộc và Phát triển*, <https://baodantoc.vn/dua-nong-san-len-san-thuong-mai-dien-tu-giai-phap-tich-cuc-cho-tieu-thu-nong-san-trong-mua-dich-1622689761774.htm> (truy cập ngày 10/10/2021).
- Trần, V.H. (2004), “Thực trạng và giải pháp cho liên kết “4 nhà” trong sản xuất và tiêu thụ nông sản ở đồng bằng sông Cửu Long”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, tr. 183-188.
- VN News - Truyền hình TT. (2021), “Bản tin kinh doanh: Đưa nông sản lên Gian hàng Việt trực tuyến”, <https://www.youtube.com/watch?v=aT0oUcpPMVg&t=17s>, truy cập ngày 15/10/2021.
- VT24. (2019) , “Bản tin: “Chợ nông sản online - vương ở chỗ nào?”, <https://www.youtube.com/watch?v=k6le-3vEj5U&t=88s>, truy cập ngày 15/10/2021.